



Sản xuất đã canh đem lại hiệu quả kinh tế cao ở Mộc Bắc năm 2003

cho thầy và trò có đủ chỗ dạy học, làm việc và đẩy mạnh các hoạt động, nhằm giáo dục toàn diện học sinh về đức, trí, thể, mỹ. Công tác khuyến học, khuyến tài được đẩy mạnh trong trường học, các thôn xóm, các dòng họ. Hàng năm, xã, các thôn và dòng họ đã tổ chức trao thưởng cho giáo viên dạy giỏi, học sinh học giỏi, thi đạt điểm cao và thi đỗ đại học, cao đẳng. Trường tiểu học giữ vững danh hiệu chuẩn quốc gia, hàng năm thi lên lớp đạt 100%, trường THCS thi lên lớp đạt trên 99,7% và được công nhận trường chuẩn quốc gia năm học 2005 – 2006. Trường mầm non, số cháu ra nhà trẻ đạt trên 50%; lớp mẫu giáo đạt 80 -85%, lớp 5 tuổi đạt 100%. Nhà trường tổ chức cho các cháu ăn bán trú từ năm học 2002 – 2003.

Công tác y tế - dân số - gia đình và trẻ em vẫn duy trì và củng cố tốt hơn. Chất lượng khám chữa bệnh nâng lên, mỗi năm xã đã đầu tư gần 20 triệu đồng để mua sắm thiết bị khám và điều trị. Trạm đã có 2 bác sỹ và đội ngũ y sỹ, y tá đảm bảo tốt việc chăm sóc sức khỏe nhân dân. Các thôn đều có y tá viên để trực tiếp điều trị tại nhà và làm công tác phòng bệnh, vệ sinh môi trường. Trạm đã phối hợp với Ủy ban dân số - Gia đình - trẻ em, trung tâm y tế huyện quản lý tốt những bệnh xã hội, tuyên truyền vận động và thực hiện tốt công tác dân số, chăm sóc trẻ em. Kết quả, sau 5 năm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên của xã là 0,65%, giảm 0,05% so với chỉ tiêu đề ra, tỷ lệ người sinh con thứ 3 là 9,3% giảm 0,7%; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng 19%, giảm 10% so với nhiệm kỳ 1996 – 2000.

Kinh tế, phát triển đã tạo điều kiện cho hoạt động văn hoá, thể thao được đẩy mạnh. Xã đã thực hiện quy hoạch 5 sân thể thao ở các khu dân cư, nhiệm kỳ 2001 – 2005, đã tổ chức thành công 2 lần Đại hội thể dục, thể thao. Trong Đại hội, các lứa tuổi đều sôi nổi tham gia thi đấu: Các thôn xóm cũng như tại trung tâm xã các môn thể thao rèn luyện sức khoẻ đã diễn ra hàng ngày như: Thể dục dưỡng sinh, cầu lông, bóng chuyền, bóng đá. Hàng năm, nhân các ngày lễ lớn, ngày tết xã đều tổ chức thi đấu các giải thể thao để chọn vận động viên tham gia dự các giải tại huyện và tỉnh.

Các chính sách xã hội được Đảng bộ lãnh đạo và chăm lo chu đáo. Hàng năm, vào dịp lễ, tết xã đều tổ chức thăm hỏi, tặng quà các gia đình thương binh, liệt sỹ. Trong 5 năm, xã đã trích quỹ “đền ơn đáp nghĩa” và kinh phí của xã hỗ trợ sửa nhà cho gia đình chính sách 54 triệu đồng, vận động nhân dân ủng hộ đồng bào thiên tai, nạn nhân chất độc da cam gần 30 triệu đồng. Trong việc thực hiện mục tiêu phát triển ngành nghề, xã đã tạo điều kiện cho việc phát triển ngành nghề, tạo thêm việc làm thường xuyên cho gần 500 lao động. Ngoài ra còn huy động các nguồn vốn của ngân hàng chính sách, nguồn vốn nhân đạo từ thiện của các tổ chức phi Chính phủ, chi kinh phí lớp chuyển giao khoa học, kỹ thuật và tổ chức đi tham quan, học tập kinh nghiệm các mô hình sản xuất giỏi. Kết quả, trong xã không còn hộ đói, hộ nghèo còn 6,5%, giảm 0,5% so với giai đoạn 1996 – 2000.



Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND xã xây dựng năm 2003

Công tác quốc phòng, an ninh được củng cố, trong 5 năm Đảng bộ đã ra 6 Nghị quyết về công tác quốc phòng, an ninh, tổ chức quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 08 –NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khoá IX) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Trong 5 năm, đã tổ chức khám tuyển 423 thanh niên, gọi nhập ngũ 60 thanh niên, đạt 100% chỉ tiêu huyện giao. Công tác biên chế, huấn luyện cho dân quân tự vệ đảm bảo tốt yêu cầu. Lực lượng dân quân tự vệ được biên chế 87 đồng chí sẵn sàng chiến đấu và cơ động khi có yêu cầu. Lực lượng dự bị động viên được biên chế 427 đồng chí, trong đó dự bị hạng 1 là 279 người. Phong trào toàn dân tham gia giữ gìn trật tự, an ninh, phong trào xây dựng thôn xóm bình yên, gia đình hạnh phúc được duy trì thường xuyên. Các nghị quyết như: Nghị quyết số 09 –NQ/CP về chương trình quốc gia phòng chống tội phạm và phòng chống ma tuý giai đoạn 2001 – 2005" và các nghị quyết chuyên đề của tỉnh, của huyện đều được quán triệt và triển khai thực hiện. Lực lượng công an xã, lực lượng an ninh thôn xóm luôn sẵn sàng, được trang bị quần áo và các trang bị cần thiết giúp việc hoạt động bảo vệ trật tự, an ninh, an toàn xã hội luôn được đảm bảo.

Quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hoá – xã hội, an ninh quốc phòng ở địa phương. Công tác xây dựng Đảng không ngừng được củng cố. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được coi trọng hàng đầu, việc xây dựng tổ chức Đảng được quan

tâm, công tác kiểm tra của Đảng được tăng cường. Trong nhiệm kỳ 2001 – 2005, Đảng bộ đã tổ chức tốt các đợt quán triệt Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XV, nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XX và các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương (khoá IX), tỷ lệ đảng viên tham gia học tập từ 85 – 90%. Các chi bộ đều được cấp báo nhân dân, báo Hà Nam, tạp chí công sản, tạp chí xây dựng Đảng và thông tin nội bộ, thông tin công tác dân vận. Đảng bộ đã tổ chức thành công cuộc thi “Bí thư chi bộ giỏi”, cuộc thi “Báo cáo viên giỏi về tư tưởng Hồ Chí Minh”. Tổ chức thi tìm hiểu “75 năm lịch sử vẻ vang của Đảng cộng sản Việt Nam”, “60 năm nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, “115 năm ngày thành lập tỉnh Hà Nam”. Thông qua công tác chính trị, tư tưởng đã nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng và Bác Hồ đã chọn.

Tháng 11/2002, thực hiện Nghị quyết số 09 –NQ/HU của Huyện uỷ, các chi bộ được ghép theo mô hình thôn, xóm truyền thống. Đảng bộ xã Mộc Bắc trước tháng 11/2002 có 12 chi bộ thì sau khi sắp xếp theo mô hình này có 8 chi bộ. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ được rà soát hàng năm. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã cử 4 đồng chí đi học Đại học và 17 đồng chí đi học các lớp trung cấp chính trị, trung cấp Luật, Trung cấp quản lý Nhà nước.

Công tác kiểm tra của Đảng bộ luôn được chú trọng và qua kiểm tra Đảng uỷ đã đánh giá đúng tình hình

hoạt động của tổ chức Đảng và đảng viên. Hàng năm 80% số chi bộ được kiểm tra. Nội dung kiểm tra trong giai đoạn 2001 – 2005, Đảng uỷ đã chỉ đạo tập trung vào việc thực hiện Nghị quyết 03 của Tỉnh uỷ, Chỉ thị số 03 của Huyện uỷ về chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển ngành nghề dịch vụ ở nông thôn; Nghị quyết số 08 của Tỉnh uỷ, Nghị quyết số 15 của Huyện uỷ về đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp; kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Công tác kiểm tra đảng viên có dấu hiệu vi phạm được tiến hành thận trọng, đúng nguyên tắc. Trong nhiệm kỳ đã xử lý khiển trách 02 đảng viên, cảnh cáo 02 đảng viên. Thực hiện Chỉ thị 29 –CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đảng uỷ đã lãnh đạo việc triển khai từng bước theo đúng kế hoạch của việc đổi thẻ đảng viên, qua đấu tranh phê bình và tự phê bình, chất lượng đảng viên được nâng lên rõ rệt. Đến tháng 7 năm 2005, Đảng bộ đã hoàn thành việc đổi thẻ cho 99,2% số đảng viên. Công tác phát triển đảng viên mới được các chi bộ quan tâm, tổng số đảng viên kết nạp từ 2001 – 2005 là 51 đồng chí. Đến năm 2005, tổng số đảng viên trong Đảng bộ là 274 đồng chí sinh hoạt tại 8 chi bộ gồm 5 chi bộ thôn xóm và 3 chi bộ trường học. Kết quả phân tích chất lượng đảng viên bình quân hàng năm có trên 60% hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ là 40,6%, chưa hoàn thành nhiệm vụ 0,4%. Năm 2001, số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh là 9, chiếm 75%, từ năm 2002 – 2004, số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh đạt 100%. Đảng bộ 5 năm liền đạt trong sạch vững mạnh.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đã có nhiều đổi mới và nâng cao chất lượng. Hội đồng nhân dân thông qua các kỳ họp đã thể chế hoá về mặt Nhà nước các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Các nghị quyết đều sát thực với phát triển kinh tế của địa phương, có tính khả thi cao. Hội đồng nhân dân đã thực hiện 10 cuộc tiếp xúc với cử tri trước các kỳ họp, thực hiện 15 cuộc giám sát ở các thôn, xóm, ở hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp và ở các đơn vị như: Trạm xá, trường học. Qua giám sát các tồn tại, sai sót được khắc phục nhanh chóng.

Ủy ban nhân dân đã tổ chức triển khai có hiệu quả những chỉ tiêu, những Nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Đặc biệt trong năm năm 2001 – 2005 đã làm tốt công tác phát triển kinh tế - xã hội, chỉ đạo hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp làm ăn có lãi, quản lý quỹ chặt chẽ đã bổ sung vào quỹ 147.704.000 đồng. Thực hiện duy trì tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt việc tiếp dân, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân. Ủy ban nhân dân đã thực hiện hoàn chỉnh phương án đề nghị cấp quyền sử dụng đất cho các hộ trong xã.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân luôn tích cực tham gia trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh. Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và động viên nhân dân tham gia sôi nổi trong mọi phong trào: Mặt trận Tổ quốc phối hợp với các ngành, các thành viên của Mặt



Chăm sóc cây Bạc Hà ở Mộc Bắc năm 2004



*Chủ tịch Tập đoàn Mentol Sujuki (Nhật Bản) và ông Giám đốc công ty Dược phẩm TW1 thăm cánh đồng bạc hà xã Mộc Bắc (ảnh trên)
Lãnh đạo tỉnh kiểm tra cánh đồng bạc hà Mộc Bắc (ảnh dưới)*

trận đẩy mạnh hơn phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, thành lập nhóm tín dụng tiết kiệm gồm 125 thành viên với số tiền ban đầu gồm 13 triệu đồng. Trong đợt phát động “ngày tiết kiệm vì phụ nữ nghèo” đã xây dựng quỹ 16 triệu đồng cho 16 chị nghèo, khó khăn vay không lãi. Kết quả, đã góp phần giảm hộ nghèo vào năm 2005 còn 7,5%. Hàng năm Hội phụ nữ xã Mộc Bắc đều được xếp loại tiên tiến. 80% chi hội xếp loại xuất sắc, không có chi hội xếp loại trung bình.

Các tổ chức như Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh, Hội Chữ thập đỏ, Hội người cao tuổi đều nỗ lực và tích cực thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hội cựu chiến binh đã kết nạp 49 hội viên, đây là Hội có tỷ lệ tập hợp hội viên cao nhất, đạt 97,7%, trong đó hội viên là đảng viên chiếm 43,1%. Hội luôn là nòng cốt, là tấm gương gương mẫu trong mọi phong trào của xã hội. Nổi bật là các hoạt động tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, giúp nhau xoá đói, giảm nghèo và giáo dục thế hệ trẻ. Hội Người cao tuổi duy trì phong trào thi đua “Tuổi cao chí càng cao nêu gương sáng vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, các hội viên luôn đi đầu và vận động có hiệu quả con cháu tham gia làm kinh tế, xây dựng đời sống văn hoá, xây dựng dòng họ khuyến học, gia đình hiếu học. Phong trào văn nghệ, thơ ca, thể dục, thể thao của người cao tuổi và của Đoàn thanh niên ở Mộc Bắc đã làm thay đổi sức sống và lao động ở nông thôn. Năm 2003, Đảng bộ đã lãnh đạo các tổ chức chính trị

xã hội tổ chức thành công Đại hội ở cơ sở và cấp xã. Đồng thời, thực hiện tổng kết các phong trào thi đua lớn như: Tổng kết 10 năm phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở; phong trào thi đua kính chúa yêu nước ở các xứ đạo; sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị 50 – CT/TW của Bộ Chính trị về công tác khuyến học; tổng kết 12 năm thực hiện Nghị quyết 8b của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VI) về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, Tăng cường mối quan hệ của Đảng với dân; tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 30 của Trung ương về xây dựng quy chế dân chủ gắn với xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở; tổng kết Chỉ thị 37 –CT/TW của Ban Bí thư về “một số vấn đề về công tác cán bộ phụ nữ”; tổng kết 12 năm thực hiện Nghị quyết số 04 của Ban Chấp hành Trung ương (khoá VII) về “công tác thanh niên trong thời kỳ đổi mới”; tổng kết 5 năm thực hiện Nghị định 26 NĐ/CP của Chính phủ về “các hoạt động tôn giáo”. Qua việc tổng kết đã đánh giá kết quả đạt được, thấy những tồn tại, hạn chế và đề ra phương hướng, giải pháp để tiếp tục thực hiện trong các giai đoạn sau.

Sau gần 10 năm (1996 – 2005) tiến hành sự nghiệp đẩy mạnh Công nghiệp hoá – Hiện đại hoá đất nước. Đảng bộ xã Mộc Bắc đã lãnh đạo nhân dân phát huy truyền thống đoàn kết, cần cù, sáng tạo, vượt qua mọi khó khăn trở ngại để từng bước chuyển dịch mạnh nền kinh tế, phát triển đi lên không ngừng cả trồng trọt, chăn nuôi, tiểu thủ công nghiệp và thực hiện xây dựng



Lễ đón nhận danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân xã Mộc Bắc năm 2005

các thiết chế hoạt động ở thôn xóm gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Cơ sở vật chất phúc lợi điện, đường, trường, trạm đã khang trang, vững chắc, đời sống vật chất, tinh thần nhân dân ổn định, phát triển. Hệ thống chính trị ngày càng củng cố, vững mạnh.

Do có thành tích xuất sắc trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và phát huy tốt truyền thống trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ngày 23 tháng 5 năm 2005, Đảng bộ và nhân dân xã Mộc Bắc được Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký quyết định phong tặng đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị số 46 –CT/TW, ngày 06/12/2004 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 22 –CT/TU, ngày 11/01/2005 của Tỉnh uỷ Hà Nam; Kế hoạch số 61 –KH/HU, ngày 19/3/2005 của Ban Thường vụ Huyện uỷ Duy Tiên. Ngày 30/7/2005, Đảng bộ xã Mộc Bắc tiến hành Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2005 – 2010. Về dự Đại hội có 131 đại biểu, đại diện cho 274 đảng viên. Đại hội đã đánh giá những thành tựu và những mặt còn hạn chế, tìm ra nguyên nhân chủ quan, khách quan, rút ra những bài học kinh nghiệm của nhiệm kỳ Đại hội lần thứ XXV và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ để phấn đấu thực hiện trong nhiệm kỳ 2005 – 2010 là:

Tập trung sự lãnh đạo của Đảng bộ, động viên toàn thể nhân dân trong xã phát huy cao độ khả năng trí tuệ, nhằm khai thác tiềm năng về đất đai, lao động, tiền vốn trên địa bàn. Tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên để đẩy

manh phát triển kinh tế theo hướng Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá nông nghiệp và nông thôn. Tích cực phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề dịch vụ. Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển Văn hoá – xã hội, giữ vững an ninh chính trị, an toàn xã hội. Nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân. Xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

Những mục tiêu chủ yếu là:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm đạt 10%;
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 6 triệu đồng/năm;
- Năng suất lúa đạt từ 115 tạ/ha trở lên, diện tích cây vụ đông trên đất 2 lúa đạt từ 90 – 100%;
- Thu ngân sách trên địa bàn đạt 1000 triệu/năm;
- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên còn 0,5%/năm;
- Tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2010 còn 10%.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 13 đồng chí . Đồng chí Hoàng Đức Cảnh, Tống Xuân Nghị, Đoàn Xuân Sinh được bầu vào Ban Thường vụ Đảng uỷ. Đồng chí Hoàng Đức Cảnh được bầu làm Bí thư Đảng uỷ nhiệm kỳ 2005 – 2010. Đồng chí Đoàn Xuân Sinh làm Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã.

Phát huy truyền thống luôn luôn vươn lên trong khó khăn của 20 năm thực hiện công cuộc đổi mới. Nhất định Đảng bộ và nhân dân xã Mộc Bắc sẽ thu được những thành tựu to lớn hơn.



Nhà văn hóa thôn Yên Hòa xây dựng năm 2005

PHẦN KẾT LUẬN

75 năm, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng bộ và nhân dân xã Mộc Bắc đã từng bước trưởng thành. Mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đều được vận dụng sáng tạo và có hiệu quả ở địa phương, từ đó tạo ra phong trào cách mạng liên tục, sôi nổi, góp phần cùng cả nước ngày càng tiến gần đến mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Thời kỳ 1930 – 1945 là thời kỳ gian khổ, khó khăn nhất của cách mạng. Từ khi chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở Duy Tiên ra đời đến việc xây dựng cơ sở cách mạng ở Lũng Xuyên (Yên Bắc). Xã Mộc Bắc đã trở thành nơi tin tưởng để cán bộ về hoạt động và xây dựng phong trào. Đường dây Nam Hưng được nhân dân bảo vệ an toàn cho việc đưa đón cán bộ 2 tỉnh Hà Nam và Hưng Yên. Đây là những điều kiện thuận lợi để nhân dân Mộc Bắc cùng nhân dân trong huyện đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.

Thời kỳ 1946 – 1954, nhân dân Mộc Bắc đã theo tiếng gọi của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh vận động nhân dân thực hiện những nhiệm vụ cấp bách để chống giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm. Chi bộ Đảng vừa mới thành lập đã nhanh chóng ổn định để lãnh đạo nhân dân vừa kháng chiến, vừa kiến quốc. Toàn bộ mặt

đê sông Hồng đã được đào hào, đắp ụ. Trên mặt sông được thả bè tre, gỗ để cản bước tiến của giặc và tạo điều kiện tiêu hao sinh lực của chúng, đồng thời nhân dân Mộc Bắc cũng tích cực đóng góp sức người, sức của cho chiến trường cả nước, góp phần đánh thắng thực dân Pháp, giải phóng hoàn toàn miền Bắc.

Thời kỳ từ 1955 – 1975, thực hiện 2 nhiệm vụ chiến lược của Đảng vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, vừa đấu tranh chống đế quốc Mỹ và tay sai ở miền Nam. Với tinh thần cùng cả nước “xé dọc Trường Sơn đi cứu nước”, “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”. Nhân dân Mộc Bắc đã tích cực xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội và thực hiện khẩu hiệu “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, “vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu” để rồi cùng cả nước đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Thời kỳ 1976 – 2005, nhân dân Mộc Bắc dưới sự lãnh đạo của Đảng đã vượt qua thử thách của trì trệ và khủng hoảng kinh tế (1976 – 1985) để thử nghiệm, tìm tòi và bước vào thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước (1986 – 2005) với sự năng động, sáng tạo vươn lên của nền kinh tế nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt là trong giai đoạn đẩy mạnh Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Đảng bộ và nhân dân Mộc Bắc đã nhanh chóng chuyển đổi cơ cấu kinh tế vật nuôi, cây trồng, thực hiện triệt để các tiến bộ khoa học vào phục vụ sản xuất và

đời sống, tăng cường phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề dịch vụ ở địa phương để mỗi ngày, mỗi năm Mộc Bắc đều đổi thay mạnh mẽ cùng đất nước.

Từ thực tiễn 75 năm trưởng thành trong các phong trào cách mạng, Đảng bộ xã Mộc Bắc rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu để lãnh đạo phong trào thắng lợi là:

1 - Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ là nhân tố hàng đầu cho sự nghiệp cách mạng ở địa phương:

Trải qua các thời kỳ của cách mạng, Đảng bộ xã Mộc Bắc luôn thực hiện nghiêm túc chủ trương đường lối của Trung ương, của Tỉnh uỷ, Huyện uỷ để vận dụng cụ thể vào phát triển của địa phương. Trong công tác xây dựng Đảng chú trọng cả 3 mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức. Luôn làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt việc củng cố các tổ chức Đảng để các tổ chức Đảng luôn là hạt nhân lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở. Thường xuyên đổi mới và chỉnh đốn Đảng, thực hiện phê bình và tự phê bình để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Đảng bộ Mộc Bắc đã xây dựng được một đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất và năng lực, tuyệt đối trung thành với mục tiêu, lý tưởng của Đảng, hết lòng vì hạnh phúc của nhân dân, luôn gắn bó mật thiết với nhân dân và biết phát huy sức mạnh, tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm của nhân dân.

2 – Luôn giữ vững sự đoàn kết trong Đảng, làm hạt nhân đoàn kết toàn dân tạo nên sức mạnh tổng hợp:

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công. Theo lời dạy của Bác, Đảng bộ xã Mộc Bắc trong các thời kỳ cách mạng, đặc biệt là những lúc khó khăn gian khổ vẫn duy trì và nghiêm minh thực hiện nguyên tắc: Giữ vững đoàn kết trong Đảng, làm hạt nhân đoàn kết toàn dân. Để giữ vững đoàn kết trong Đảng, Đảng bộ đã tạo mọi điều kiện để cán bộ, đảng viên được học tập, nghiên cứu sâu các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Khi triển khai tổ chức thực hiện thì bàn bạc dân chủ, công khai. Trong chiến tranh ác liệt cũng như trong thời kỳ đất nước khủng hoảng, cán bộ, đảng viên không ngại khó khăn, nguy hiểm, thực hiện “đảng viên đi trước, làng nước đi sau”. Cán bộ, đảng viên phải luôn gần gũi với dân, dựa chắc vào dân, tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của nhân dân, quan tâm chăm lo đời sống của nhân dân. Vì vậy, nhân dân Mộc Bắc dù đói khổ và hy sinh vẫn quên mình bảo vệ Đảng, tin theo Đảng và noi gương theo Đảng để đưa phong trào cách mạng đến thắng lợi.

3 – Phát huy trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân, dám nghĩ, dám làm. Xây dựng thành công các điển hình tiên tiến trong các phong trào cách mạng:

Trong những năm kháng chiến gian khổ, xã Mộc Bắc là địa bàn ác liệt, ở hai đầu của xã là bốt Giáng và bốt Yên Mỹ, đê sông Hồng và sông Hồng là đường



**Đoàn Chủ tịch Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XXVII
nhiệm kỳ 2005 - 2010**

tiến, lui của địch. Để đánh địch và bảo vệ cách mạng, các tầng lớp nhân dân đã thực hiện rời làng chiến đấu, chặn dòng chảy để cản địch. Trong lao động sản xuất, nhân dân luôn không cam chịu đói nghèo và thiên tai tàn phá. Với sức mạnh “ngiên đồng đổ nước ra sông” và trí sáng tạo “vắt đất ra nước thay trời làm mưa”. Một Bắc đã nhanh chóng xây dựng hợp tác xã điển hình của tỉnh. Trong thời kỳ thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, xã đã xây dựng nhiều điển hình như: Trồng cây vụ đông, trồng cây làm thuốc, nuôi bò sữa sinh sản và lấy sữa, nuôi lợn siêu nạc theo hình thức công nghiệp. Cũng từ những điển hình này, xã đã tạo điều kiện và khuyến khích các lĩnh vực phát triển thành phong trào rộng lớn, làm thay đổi nhanh chóng bộ mặt của nông thôn mới trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá.

4 – Trong đấu tranh và trong xây dựng, Đảng bộ Một Bắc luôn nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, khai thác và sử dụng tối đa mọi nguồn lực về lao động, đất đai của địa phương:

Trong chiến tranh và sản xuất, Một Bắc luôn bị tàn phá và thiên tai khắc nghiệt xảy ra. Nhân dân ở cả trong đê và ngoài đê đều bị lũ lụt đe dọa. Từ những khó khăn này đã tạo ra truyền thống tự lực, tự cường và luôn sáng tạo trong mọi lĩnh vực của Đảng bộ và nhân dân. Đặc biệt, trong sự nghiệp đổi mới, đất đai nội đồng, đất vườn tạp, đất ao hồ, đất ven sông Hồng đều được khai thác triệt để dưới nhiều hình thức: Giao lâu dài cho người

lao động tự chủ sản xuất, khoán theo mùa vụ, đấu thầu và chính quyền đảm bảo sự phát triển bình đẳng theo pháp luật của các thành phần kinh tế. Việc chỉ đạo thay đổi cơ cấu giống, cải tạo vườn tạp, phát triển tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ đều phù hợp với yêu cầu của địa phương, của sản xuất, vì thế sản phẩm làm ra đều tiêu thụ tốt và đem lại hiệu quả cao. Điểm nổi bật trong những năm qua là xã Mộc Bắc tận thu và tự cân đối được thu chi ngân sách, thực hiện đầu tư khá lớn vào xây dựng cơ bản: Điện, đường, trường, trạm. Hộ đói không còn, hộ nghèo giảm dần, đời sống nhân dân ổn định, các phong trào đều được mọi người, mọi lứa tuổi quan tâm và luôn luôn là đơn vị gương mẫu đi đầu của huyện.

Trên con đường phát triển, Mộc Bắc chắc chắn còn gặp nhiều khó khăn, nhưng được sự giúp đỡ, quan tâm thường xuyên của tỉnh, của huyện và giúp đỡ của các địa phương bạn, phát huy truyền thống vẻ vang của xã anh hùng, Đảng bộ và nhân dân Mộc Bắc trong thời gian tới quyết tâm tạo ra thế và lực mới trong mọi lĩnh vực để sớm thành công xây dựng Mộc Bắc thành xã vững mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh.



Ban chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2005 - 2010

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI, ĐẢNG BỘ

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM GIỮ CHỨC VỤ
1	Lưu Văn Tuyển	5/1948 - 02/1953
2	Nguyễn Văn Hình	3/1953 - 6/1954
3	Nguyễn Văn Trai	7/1954 - 12/1954
4	Lưu Quang Lấn	12/1954 - 12/1955
5	Tống Quang Phục	12/1955 - 6/1956
6	Nguyễn Văn Chí	6/1956 - 12/1958
7	Tống Văn Năng	12/1958 - 8/1959
8	Nguyễn Văn Hình	8/1959 - 6/1960
9	Tống Văn Năng	6/1960 - 10/1961
10	Đào Ngọc Diệp	10/1961 - 10/1963
11	Tống Văn Năng	10/1963 - 12/1965
12	Lưu Quang Lấn	12/1965 - 5/1968
13	Tống Văn Pheo	5/1968 - 5/1970
14	Tống Văn Năng	5/1970 - 3/1975
15	Phạm Văn Cử	4/1975 - 1982
16	Tống Văn Oai	1983 - 1986
17	Nguyễn Quang Vy	1986 - 1995
18	Nguyễn Thị Lâm	1995 - 2000
19	Đoàn Xuân Sinh	2001 - 2004
20	Hoàng Đức Cảnh	2005 - 2010

DANH SÁCH CHỦ TỊCH ỦY BAN XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM GIỮ CHỨC VỤ
1	Đoàn Tất Tiên	3/1947 - 9/1949
2	Đào Ngọc Diệp	10/1949 - 6/1945
3	Nguyễn Văn Chí	7/1954 - 4/1955
4	Trần Văn Được	4/1955 - 4/1956
5	Nguyễn Văn Mừng	4/1956 - 12/1957
6	Lưu Văn Cấp	12/1957 - 4/1958
7	Đào Văn Đóa	4/1958 - 4/1961
8	Phạm Văn Ngõa	4/1961 - 3/1963
9	Lưu Quang Lấn	4/1963 - 12/1965
10	Tống Văn Pheo	12/1965 - 10/1867
11	Trần Thị Lâm	10/1967 - 12/1972
12	Phạm Văn Cử	12/1972 - 4/1975
13	Nguyễn Thị Lâm	5/1975 - 1996
14	Hoàng Đức Cảnh	1996 - 2004
15	Đoàn Xuân Sinh	2004 - 2011



*Đ/c: Nguyễn Quang Vy
Bí thư Đảng ủy: 1986 - 1995*



*Đ/c: Nguyễn Thị Lâm
Bí thư Đảng ủy: 1995-2000
Chủ tịch UBND xã: 5/1975 - 1996*



*Đ/c: Đoàn Xuân Sinh
Bí thư Đảng ủy: 2001-2004
Chủ tịch UBND xã 2004 - 2011*



*Đ/c: Hoàng Đức Cảnh
Bí thư Đảng ủy: 2005-2010
Chủ tịch UBND xã 1996 - 2004*



Đ/c: Đào Ngọc Diệp
Bí thư Đảng bộ: 10/1961-10/1963
Chủ tịch UBHC xã: 10/1949



Đ/c: Tống Văn Pheo
Bí thư Đảng ủy: 5/1968-5/1970
Chủ tịch UBHC xã: 12/1965-10/1967



Đ/c: Phạm Văn Cử
Bí thư Đảng ủy: 4/75 - 1982
Chủ tịch 12/1972 - 4/1975



Đ/c: Tống Đăng Oai
Bí thư Đảng ủy: 1983 - 1986

CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI, ĐẢNG BỘ CÁC THỜI KỲ
(Đã được sưu tầm)



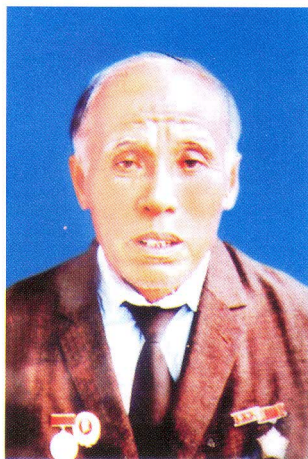
Đ/c: Lưu Văn Tuyển
Bí thư Chi bộ: 5/1948-2/1953



Đ/c: Lưu Quang Lấn
Bí thư Chi bộ: 12/1954-12/1955
Bí thư Đảng bộ: 12/1965-5/1968
Chủ tịch UBHC xã: 4/1963-12/1963



Đ/c: Nguyễn Văn Chí
Bí thư Chi bộ: 6/1956-12/1958
Chủ tịch UBHC xã: 7/1954-4/1955

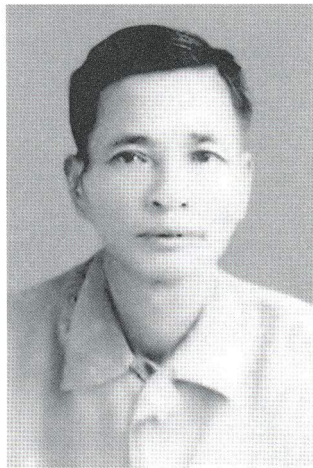


Đ/c: Tống Văn Năng
Bí thư Chi, Đảng bộ: 12/58-8/59
6/1960-10/1961; 10/1963 - 12 - 1965
5/1970 - 3/1975

CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH XÃ QUA CÁC THỜI KỲ



Đ/c: Đoàn Tất Tiên
Chủ tịch UBHCKC xã: 3/1947 - 9/1949



Đ/c: Trần Văn Đượ
Chủ tịch UBHC xã: 4/1955 - 4/1956



Đ/c: Đào Văn Đoá
Chủ tịch UBHC xã: 4/1958 - 4/1961



Đ/c: Trần Thị Lâm
Chủ tịch UBHC xã: 10/1967-12/1972

DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Phong tặng
1	Phạm Thị Lan	1914	Yên Từ	Phong tặng
2	Hoàng Thị Sợi	1918	Hoàng Dương	Phong tặng
3	Trần Thị Dịu	1917	Dỹ Phố	Truy tặng
4	Nguyễn Thị Cống	1909	Khả Duy	Truy tặng
5	Nguyễn Thị Chua	1910	Hoàn Dương	Truy tặng
6	Lưu Thị Đợi	1910	Yên Từ	Truy tặng
7	Trần Thị Khi	1903	Dỹ Phố	Truy tặng
8	Phạm Thị Kiệm	1906	Hoàn Dương	Truy tặng
9	Nguyễn Thị Mích	1907	Dỹ Phố	Truy tặng
10	Nguyễn Thị Nhĩ	1889	Khả Duy	Truy tặng
11	Tổng Thị Tác	1905	Hoàn Dương	Truy tặng
12	Vũ Thị Thiềm	1920	Dỹ Phố	Truy tặng
13	Tổng Thị Ứn	1898	Hoàn Dương	Truy tặng

DANH SÁCH LIỆT SỸ BẢO VỆ TỔ QUỐC

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Năm hy sinh
1	Đoàn Văn Vượng	1958	Yên Từ	1978
2	Đoàn Văn Quyết	1959	Yên Từ	1978
3	Hoàng Văn Châu	1965	Hoàn Dương	1985
4	Đình Văn Kiệm	1958	Hoàn Dương	1985
5	Nguyễn Văn Thuý	1960	Hoàn Dương	1985
6	Đoàn Huy Chương		Yên Từ	1978
7	Đoàn Văn Kinh		Yên Từ	1978
8	Mai Văn Cờ		Yên Hòa	1979

DANH SÁCH LIỆT SỸ CHỐNG PHÁP

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Năm hy sinh
1	Phạm Văn Bản	1925	Hoàn Dương	1951
2	Hoàng Văn Hưởng	1920	Hoàn Dương	1954
3	Hoàng Văn Tốt	1930	Hoàn Dương	1952
4	Tống Văn Vương	1913	Hoàn Dương	1952
5	Hoàng Gia Phả	1915	Hoàn Dương	1953
6	Nguyễn Văn Dênh	1910	Hoàn Dương	1950
7	Trần Văn Thịnh	1920	Hoàn Dương	1953
8	Hoàng Văn Bơ	1925	Hoàn Dương	1952
9	Tống Xuân Cầu	1920	Hoàn Dương	1953
10	Nguyễn Văn Nham	1913	Hoàn Dương	1941
11	Tống Thị Bí	1926	Hoàn Dương	1953
12	Tống Văn Linh	1924	Hoàn Dương	1953
13	Nguyễn Văn Men	1929	Hoàn Dương	1952
14	Tống Xuân Hiến	1937	Hoàn Dương	1954
15	Phạm Văn Lãm	1926	Hoàn Dương	1954
16	Đỗ Thị Chị	1930	Dỹ Phố	1952
17	Nguyễn Văn Toát	1930	Dỹ Phố	1952
18	Nguyễn Đình Thường	1928	Dỹ Phố	1952
19	Vũ Văn Cự	1935	Dỹ Phố	1953
20	Tống Xuân Giai		Hoàn Dương	1953
21	Đoàn Hùng Mạnh		Yên Tử	1951

22	Đỗ Văn Mai	1903	Dĩ Phố	1947
23	Hoàng Văn Loãn		Khả Duy	1953
24	Nguyễn Văn Du		Khả Duy	1953
25	Hoàng Văn Ôp		Khả Duy	1953
26	Đào Văn Phiệt		Yên Từ	1957
27	Lưu Văn Bổng	1928	Yên Từ	1952
28	Phạm Văn Thước		Yên Từ	1950
29	Phạm Văn Soạn	1932	Yên Từ	1953
30	Lưu Văn Phan	1928	Yên Từ	1949
31	Đào Văn Cường	1930	Yên Từ	1954
32	Phạm Văn Giai	1934	Yên Từ	1947
33	Phạm Văn Mạnh	1933	Yên Từ	1954
34	Phạm Văn Lan	1919	Yên Từ	1947
35	Mai Văn Nhật	1913	Yên Hoà	1952
36	Nguyễn Đình Phúc	1927	Dĩ Phố	1949
37	Trần Văn Nhâm	1930	Dĩ Phố	1953
38	Nguyễn Đức Quảng	1920	Dĩ Phố	1946
39	Nguyễn Văn Tụng	1925	Dĩ Phố	1947
40	Đặng Thị Biên	1923	Dĩ Phố	1952
41	Hoàng Văn Diệc		Khả Duy	1951
42	Nguyễn Văn Bán		Khả Duy	1953
43	Nguyễn Văn Tuy		Khả Duy	1952
44	Nguyễn Văn Thủy		Khả Duy	1953

45	Hoàng Văn Ấu		Khả Duy	1953
46	Nguyễn Văn Thấu		Dỹ Phố	1952
47	Nguyễn Văn Cáo		Khả Duy	1947
48	Nguyễn Văn Bảy		Dỹ Phố	1953
49	Phạm Văn Cự	1933	Yên Từ	1950
50	Phạm Văn Diễn		Yên Từ	1954
51	Phạm Văn Quang		Yên Từ	1953
52	Đoàn Văn Định		Yên Từ	1950
53	Phạm Văn Mẫn		Yên Từ	1952
54	Đoàn Văn Chiêu		Yên Từ	1953
55	Đào Ngọc Tự		Yên Từ	1952
56	Lưu Quang Chiêu		Yên Từ	1953
57	Tống Văn Kho		Hoàn Dương	1954
58	Nguyễn Văn Thôn		Hoàn Dương	1953
59	Phạm Văn Hàn		Hoàn Dương	1954
60	Tống Văn Tích		Hoàn Dương	1951
61	Hoàng Văn Nghĩa		Hoàn Dương	1953
62	Tống Văn Nghinh		Hoàn Dương	1954
63	Tống Văn Ngà		Hoàn Dương	1951
64	Vũ Thị Đậm		Hoàn Dương	1953

65	Nguyễn Văn Các		Dĩ Phố	1953
66	Phạm Văn Lờ		Dĩ Phố	1954
67	Nguyễn Văn Đò		Dĩ Phố	1953
68	Nguyễn Văn Bảy		Dĩ Phố	1953
69	Nguyễn Văn Hào		Dĩ Phố	1953
70	Đỗ Văn Đạt		Dĩ Phố	1954
71	Trần Ngọc Thanh		Dĩ Phố	1951
72	Vũ Thị Nhữ		Trung Hà	1952
73	Nguyễn Văn Hào		Trung Hà	1957
74	Tông Văn Dê		Hoàn Dương	1950
75	Tống Văn Đống		Hoàn Dương	1953
76	Hoàng Văn Tý		Hoàn Dương	1947
77	Hoàng Ngọc Trác		Hoàn Dương	1950

DANH SÁCH LIỆT SỸ CHỐNG MỸ

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Năm hy sinh
1	Nguyễn Văn Chuyên	1949	Hoàn Dương	1969
2	Hoàng Văn Điền	1949	Hoàn Dương	1969
3	Nguyễn Văn Khuê	1943	Hoàn Dương	1972
4	Phạm Văn Chai	1952	Hoàn Dương	1974
5	Tống Thanh Xuân	1941	Hoàn Dương	1968
6	Bùi Đức Liêm	1948	Hoàn Dương	1972
7	Hoàng Văn Lưu	1946	Hoàn Dương	1968
8	Hoàng Đức Lai	1948	Hoàn Dương	1969
9	Hoàng Văn Thuế	1940	Hoàn Dương	1970
10	Hoàng Văn Túy	1940	Hoàn Dương	
11	Tống Xuân Chiếng	1946	Hoàn Dương	1969
12	Hoàng Đình Tấn	1955	Hoàn Dương	1974
13	Tống Xuân Bằng	1949	Hoàn Dương	1973
14	Hoàng Văn Quỳnh	1953	Hoàn Dương	
15	Phạm Văn Thục	1947	Hoàn Dương	1968
16	Vũ Văn Thuận	1937	Hoàn Dương	1967
17	Tống Văn Vệ	1938	Hoàn Dương	1972
18	Phạm Văn Chấn	1937	Hoàn Dương	
19	Nguyễn Văn Khuynh	1950	Hoàn Dương	1968
20	Tống Văn Lăng	1937	Hoàn Dương	1969

22	Tống Xuân Thắng	1950	Hoàn Dương	1972
23	Tống Văn Yên	1948	Hoàn Dương	1972
24	Hoàng Thanh Hải		Hoàn Dương	1967
25	Hoàng Ngọc Khinh	1937	Hoàn Dương	1972
26	Trần Văn Am	1939	Dỹ Phố	1972
27	Nguyễn Văn Xoang	1947	Dỹ Phố	1968
28	Nguyễn Hữu Năng	1934	Dỹ Phố	1968
29	Đỗ Văn Sinh	1940	Dỹ Phố	1973
30	Đỗ Văn Tấn	1943	Dỹ Phố	1972
31	Nguyễn Văn Phương	1949	Dỹ Phố	
32	Nguyễn Văn Lai	1940	Dỹ Phố	1966
33	Nguyễn Hữu Cân	1938	Dỹ Phố	1968
34	Vũ Văn Trác	1953	Dỹ Phố	1971
35	Nguyễn Văn Xong	1945	Dỹ Phố	1966
36	Nguyễn Hữu Nghị	1945	Dỹ Phố	1966
37	Hoàng Xuân Quýnh		Khả Duy	1974
38	Lưu Văn Hưng		Khả Duy	1972
39	Nguyễn Văn Tương		Khả Duy	1974
40	Nguyễn Văn Bảy		Khả Duy	1969
41	Nguyễn Văn Đạt		Khả Duy	1967
42	Nguyễn Văn Môn		Khả Duy	
43	Lưu Văn Tĩnh	1930	Yên Tử	1966

44	Phạm Văn Quang		Yên Từ	
45	Nguyễn Minh Tuyển		Hoàn Dương	1968
46	Đoàn Văn Lâm	1955	Yên Từ	1976
47	Phạm Văn Nhõn		Yên Từ	1968
48	Đoàn Văn Tuyển		Yên Từ	1973
49	Lưu Văn Lý		Yên Từ	1972
50	Nguyễn Văn Vãn			1968
51	Lưu Văn Uyển			1969
52	Lưu Văn Hành	1955	Yên Từ	1973
53	Phạm Văn Quang	1949	Yên Từ	1972
54	Đặng Văn Quyền		Yên Từ	1972
55	Đoàn Văn Bảo		Yên Từ	1970
56	Đoàn Văn Sỹ		Yên Từ	1971
57	Phạm Văn Dự		Yên Từ	1972
58	Đào Văn Thuận		Yên Từ	1972
59	Phạm Văn Kháng		Yên Từ	1967
60	Lưu Quang Thuận	1940	Yên Từ	1971
61	Đào Thế Căn	1942	Yên Từ	1969
62	Lưu Văn Sinh	1940	Yên Từ	1969
63	Đào Văn Vay	1949	Yên Từ	1967
64	Phạm Văn Tung	1953	Yên Từ	1968
65	Phạm Quốc Khánh		Hoàn Dương	1973

66	Vũ hồng Cư	1949	Dĩ Phố	1968
67	Nguyễn Hùng Vương	1949	Yên Hòa	1969
68	Mai Xuân Bai	1944	Yên Hòa	1970
69	Nguyễn Quang Huy	1940	Yên Hòa	1968
70	Nguyễn Tiến Hoạt	1930	Yên Hòa	1972
71	Nguyễn Văn Đàm	1932	Yên Hòa	1970
72	Đàm Trọng Tấn	1954	Yên Hòa	1974
73	Mai Thanh Quân	1956	Yên Hòa	1976
74	Lê Văn Nội	1953	Yên Hòa	1972
75	Nguyễn Đình Lâm	1948	Yên Hòa	1968
76	Mai Văn Ngừng	1954	Yên Hòa	1974
77	Trần Văn Oanh	1940	Dĩ Phố	1968
78	Nguyễn Văn Đăm	1938	Dĩ Phố	1969
79	Trần Văn Nghĩ	1935	Dĩ Phố	1969
80	Trần Văn Sửa	1950	Dĩ Phố	1968
81	Lưu Văn Mùi	1939	Dĩ Phố	1968
82	Bùi Xuân Lâm			1974
83	Trần Đức Tăng	1947	Dĩ Phố	1972
84	Phạm Quốc Luật	1948	Yên Từ	1969
85	Nguyễn Đức Tiến	1953	Yên Từ	1973
86	Nguyễn Văn Ninh	1950	Dĩ Phố	1972
87	Tống Xuân Khỏe	1954	Hoàn Dương	1979

88	Trần Ngọc Ninh		Dỹ Phố	1967
89	Trần Văn Độ		Dỹ Phố	1967
90	Nguyễn Tiến Bằng		Dỹ Phố	1968
91	Hoàng Văn Dong		Hoàn Dương	1979
92	Hoàng Văn Lùn		Khả Duy	1970
93	Đào Việt Cường		Yên Tử	1967
94	Lưu Văn Phường		Dĩ Phố	
95	Phạm Văn Đức		Yên Tử	1967
96	Phạm Văn Cự		Yên Tử	1969
97	Đoàn Văn Nhật		Yên Tử	1966
98	Nguyễn Văn An		Trung Hà	1967
99	Nguyễn Minh Tuyên		Hoàn Dương	1968
100	Lưu Văn Hưng		Trung Hà	1974
101	Nguyễn Văn Hùng		Trung Hà	1974
102	Trần Hữu Mùi		Hoàn Dương	1967
103	Hoàng Văn Bé		Hoàn Dương	1968
104	Tống Tuấn Tú		Hoàn Dương	1972
105	Bùi Hoàn Thành		Hoàn Dương	1968
106	Vũ Quang Lúc		Hoàn Dương	1972
107	Tống Văn Hậu		Hoàn Dương	1974
108	Nguyễn Minh Khương	1940	Khả Duy	1972
109	Nguyễn Văn Ngạc		Hoàn Dương	1971

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ MỘC BẮC 1930 - 2005

Chịu trách nhiệm sản xuất

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ MỘC BẮC KHOÁ XXVI

Chỉ đạo biên soạn, biên tập

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ

HOÀNG ĐỨC CẢNH
ĐOÀN XUÂN SINH
TỔNG XUÂN NGHỊ

Sưu tầm, biên tập

ĐÀO NGỌC DIỆP
ĐÀO VĂN NHIÊN
NGUYỄN MINH TUẤN

Trình bày, sửa bản in

NGUYỄN MINH TUẤN

Ảnh tư liệu xã

VĂN PHÒNG ĐẢNG ỦY XÃ

In 200 cuốn tại Công ty In Hoàng Đức

Phủ Lý - Hà Nam 0351. 3852.972

Giấy phép xuất bản số 114/GP/TT ngày 16 tháng 4
năm 2009 do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hà Nam cấp.

In và nộp lưu chiểu tháng 5/2009